TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc**
Sè: 18/2023/Q§ST-DS	*Hiệp Hòa, ngày 16 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 430, Điều 440, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/2023/TLST- DS ngày 01/02/2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản "*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày 08/5/2023, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Vũ Thị L vắng mặt tại phiên họp hòa giải có ý kiến bằng văn bản đồng ý với sự thỏa thuận giữa ông Đầu Văn Ph với anh Nguyễn Văn Tr, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông Đầu Văn Ph, sinh năm 1957. Cư trú: Thôn CH, xã XC, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1987. Cư trú: Thôn CH, xã XC, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

+ Bà Vũ Thị L, sinh ngày 01/01/1963. Cư trú: Thôn CH, xã XC, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Nguyễn Văn Tr có nghĩa vụ trả cho ông Đầu Văn Ph và bà Vũ Thị L số tiền 96.500.000 đồng vào ngày 05/8/2023.

2.2- Về án phí:

+ Ông Đầu Văn Ph và bà Vũ Thị L được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh Nguyễn Văn Tr phải chịu 1.206.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Phạm Thị Chuyền